TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 237/2025/HS-PT
Ngày 10 tháng 9 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Nguyễn Văn Minh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Phú Cường – Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- ***Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Như L - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Chí B. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2025/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Chí B, sinh ngày: 16/7/1997; tại tỉnh Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; CCCD số 075097016951 cấp ngày 16/9/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Hộ khẩu thường trú: Khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai); Nơi ở hiện nay: D T, khu phố D, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Phan Ngọc T, sinh năm 1993, có 02 con lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (có mặt).

(Trong vụ án, còn có bị cáo Lê Phi D *không kháng cáo,* Lê Nguyễn Khắc T1 *đã rút kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phi D, Lê Nguyễn Khắc T1 và Nguyễn Chí B là bạn bè quen biết ngoài xã hội và không có việc làm ổn định. D và B là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ ngày 25/11/2024 đến ngày 11/12/2024, Lê Phi D đã 04 lần sử dụng ứng dụng Telegram liên lạc để mua ma túy khay và thuốc lắc của một người đàn ông tên B1 (không rõ nhân thân lai lịch) 04 gói ma túy khay và 230 viên ma túy thuốc lắc, cụ thể: Ngày 25/11/2024, mua 01 gói ma túy thuốc lắc và 32 viên ma túy thuốc lắc với giá 8.500.000 đồng; Ngày 30/11/2024, mua 01 gói ma túy thuốc lắc và 32 viên ma túy thuốc lắc với giá 8.500.000 đồng; Ngày 03/12/2024, mua 01 gói ma túy khay và 68 viên ma túy thuốc lắc với giá 17.500.000 đồng; Ngày 11/12/2024, mua 01 gói ma túy khay và 98 viên ma túy thuốc lắc với giá 25.500.000 đồng. Sau khi mua ma túy, D mang về nơi ở sử dụng hết 04 gói ma túy khay, 230 viên ma túy thuốc lắc còn lại D 04 lần mang đến khu vực trước trường Trung học cơ sở L1 thuộc khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai bán cho Lê Nguyễn Khắc T1 với giá 60.000.000 đồng.

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 11/12/2024, Lê Nguyễn Khắc T1 đã 04 lần mua ma túy thuốc lắc của Lê Phi D sau đó bán cho người nghiện với giá 300.000 đồng/01 viên thuốc lắc để kiếm lời, cụ thể: Ngày 25/11/2024, mua 32 viên ma túy thuốc lắc của D với giá 8.500.000 đồng, sau đó bán lại với giá 9.600.000 đồng, thu lợi 1.100.000 đồng; Ngày 30/11/2024, mua 32 viên ma túy thuốc lắc của D với giá 8.500.000 đồng, sau đó bán lại với giá 9.600.000 đồng, thu lợi 1.100.000 đồng; Ngày 03/12/2024, mua 68 viên ma túy thuốc lắc của D với giá 17.500.000 đồng, sau đó bán lại với giá 20.400.000 đồng, thu lợi 2.900.000 đồng; Ngày 11/12/2024, mua 98 viên ma túy thuốc lắc của D với giá 25.500.000 đồng, sau đó mang về nơi ở tại địa chỉ 1 khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai cất giấu để bán cho người khác. Ngoài ra, tại khu vực gần quán M, thuộc khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, T1 đã 02 lần mua ma túy khay của một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch) với tổng số tiền là 1.600.000 đồng nhưng chưa trả tiền mua ma túy cho H, cụ thể: Ngày 15/12/2024 mua 01 gói ma túy khay với giá 800.000 đồng; Ngày 16/12/2024 mua 01 gói ma túy khay với giá 800.000 đồng. Mua được ma túy của D và H, T1 mang ma túy bán cho nhiều người, thu lợi 5.100.000 đồng, trong đó ngày 15/12/2024 bán cho Nguyễn Chí B được 01 gói ma túy khay giá 1.000.000 đồng và 02 viên ma túy thuốc lắc giá 600.000 đồng. Khoảng 15 giờ ngày 16/12/2024, T1 mang 01 gói ma túy khay và 02 viên ma túy thuốc lắc đi

bán, khi đi đến khu vực trước nhà số I, tổ B, khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nylon bên trong chứa chất màu trắng và 02 viên nén màu xám; 01 xe mô tô biển số 60F1-432.75, số khung: RLHJF46IXEY600799, số máy: JF46E2001754, dung tích xi lanh: 124cm^3; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15, số IMEI: 354029280441131.

Vào lúc 14 giờ 46 phút ngày 15/12/2024, sau khi mua ma túy, Nguyễn Chí B mang ma túy đến khu vực "Chợ Đ" thuộc khu phố C, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để bán cho một nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch. Khi đi đến trước nhà số C, tổ A, khu phố C phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường A kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nylon bên trong chứa chất màu xám, 01 viên nén màu xám và một phần viên nén màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu trắng dung lượng 64GB, số IMEI: 357277099046198; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu xanh gắn biển số 60F3-609.47, số khung RLHJF5831 1Z44268, số máy: JF86E-5152921, dung tích xi lanh: 108cm^3.

Ngày 16/12/2024, Cơ quan Công an tiến hành khám xét chỗ ở đối với Lê Nguyễn Khắc T1, thu giữ: 01 túi nylon bên trong có chứa 94 viên nén màu xám. Ngày 21/01/2025, Cơ quan Công an tiến hành bắt, khám xét chỗ ở của Lê Phi D, thu giữ:: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng, sim số: 0852888864, số IMEI: 356734111415497.

- Kết luận giám định số 2586/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ về số ma túy thu giữ của Lê Nguyễn Khắc T1, kết luận:

"- Mẫu viên nén màu xám (Mẫu M11) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: l,1257gam, loại: MDMA.

- Mẫu chất màu trắng (Mẫu M12) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,8932gam, loại: Ketamine.
- Mẫu viên nén màu xám (Mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 51,0735gam, loại: MDMA."
- Kết luận giám định số 2588/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ về số ma túy thu giữ của Nguyễn Chí B, kết luận:

"- Mẫu viên nén màu xám (mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng M1 = 1,0679gam, loại: MDMA.

Mẫu chất màu trắng (mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng M2 = 0,6363gam, loại: Ketamine".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2025/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Lê Phi D, Lê Nguyễn Khắc T1; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 20/6/2025, bị cáo Nguyễn Chí B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 30/6/2025, bị cáo Lê Nguyễn Khắc T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25/7/2025, bị cáo Lê Nguyễn Khắc T1 có đơn xin rút lại kháng cáo. Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 08/2025/HSPT-QĐ ngày 25/8/2025 đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Nguyễn Khắc T1.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Chí B vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo chỉ lấy ma túy giùm người khác chứ chưa giao được.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí B làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Chí B thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với

các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Chí B là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng, ngày 15/12/2024, B liên hệ và mua của Lê Nguyễn Khắc T1 01 gói ma túy khay trị giá 1.000.000 đồng và 02 viên ma túy thuốc lắc trị giá 600.000 đồng. Sau khi nhận ma túy từ T1, B mang đến khu vực "Chợ Đồi" thuộc khu phố C, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để bán cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) thì bị Công an phường A kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 2588/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận số ma túy thu giữ của Nguyễn Chí B như sau: *"- Mẫu viên nén màu xám (mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng M1 = 1,0679gam, loại: MDMA; Mẫu chất màu trắng (mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng M2 = 0,6363gam, loại: Ketamine"*.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng, đủ nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo bị xét xử theo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, có vợ và con nhỏ; từ đó xử phạt bị cáo 04 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét kháng cáo của bị cáo; cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Chí B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí B.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2025/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Chí B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VCTVKSXXPT tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP(5), HS(2).17b.PPC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thanh Dũng